TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: …./2023/HS – PT
Ngày: 16-5-2023

NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Đoàn.

Các Thẩm phán: Ông Vũ Văn Túc và bà Trần ThA Hải.

***Thư ký phiên tòa*:** Bà Đỗ Thị Nhung – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Hoà Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đức Hạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 13/2023/TLPT - HS ngày 11/4/2023 đối với các bị cáo Bùi Văn B sinh năm 2000, Bùi Văn B sinh năm 1999, Bùi Đ, Bùi Văn H, Bùi Văn Q, Bùi Văn T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2023/HS-ST ngày 02/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Hoà Bình.

Các Bị cáo kháng cáo:

1. Họ tên : **BÙI VĂN B**; Giới tính:Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 07/09/2000; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp : Lao động tự do; Nơi ĐKTT: Xóm Mý Thượng – Nuông Dăm – D – Hòa Bình; Nơi ở hiện tại: Xóm Mý Thượng – Nuông Dăm – D – Hòa Bình; Con ông: BÙI VĂN THƯƠNG; Sinh năm: 1977; Con bà: BÙI THỊ VĂN, sinh năm: 1978; Vợ, con: Chưa có; Gia đình có 03 A em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình. Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/02/2022 đến ngày 15/4/2022 được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ tên: **BÙI ĐỨC A**;Giới tính:Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 21/09/2002; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn : 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi ĐKHKTT: Xóm Dăm – Nuông Dăm – D – Hòa Bình; Con ông: BÙI B ĐỨC, sinh năm: 1977; Con bà:

BÙI THỊ TÁM, sinh năm:1981; Vợ, con; Chưa có; Gia đình có 02 A em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình. Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/02/2022, đến ngày 15/4/2022, nay có mặt tại phiên tòa.

3. Họ tên: **BÙI VĂN B**; Giới tính:Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 07/06/1999; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn : 09/12; Nghề nghiệp : Lao động tự do; Nơi ĐKTT: Xóm Mý Thượng – Nuông Dăm – D – Hòa Bình; Con ông: BÙI VĂN THỰC (đã chết); Con bà: DƯƠNG THỊ LẬP (đã chết); Vợ, con : Chưa có; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình. Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/04/2022 đến ngày 12/5/2022 được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

4. Họ tên: **BÙI VĂN Q**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 18/04/1999; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi ĐKTT: Xóm Mý Thượng – Nuông Dăm – D – Hòa Bình; Con ông: BÙI VĂN VÂN, sinh năm: 1973; Con bà: BÙI THỊ ĐỊNH, sinh năm: 1974.Vợ, con; Chưa có; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình.Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/04/2022 đến ngày 12/5/2022 được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

5. Họ tên: **BÙI VĂN H**; Giới tính:Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 22/01/1994; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp : Lao động tự do; Nơi ĐKHKTT: Xóm Mý Thượng – Nuông Dăm – D – Hòa Bình; Con ông: BÙI VĂN LINH, sinh năm: 1971; Con bà: BÙI THỊ DẬU, sinh năm: 1973; Vợ, con: Chưa; Gia đình có 02A em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình. Tiền án, tiền sự: Không

Về nhân thân:

- Ngày 26/4/2012, bị TAND huyện D xử phạt 30 tháng tù cho hưởng án treo về tội Cố ý gây thương tích, theo bản án số 29/2012/HSST (đã được xóa án tích)

- Ngày 14/3/2014, bị Công an huyện D xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau theo quy định tại a, khoản 2, điều 7 – Nghị định 73/2010/NĐ-CP, mức phạt 500.000 đồng, đã chấp hành xong vào ngày 17/3/2014.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/04/2022 đến ngày 12/5/2022 được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

6. Họ tên: **BÙI VĂN T**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 05/06/1998; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn : 8/12; Nghề nghiệp : Lao động tự do; Nơi ĐKHKTT: Xóm Mý Thượng – Nuông Dăm – D – Hòa Bình; Con ông: BÙI VĂN TY, sinh năm: 1975; Con bà: BÙI THỊ NHIỆM, sinh năm: 1977; Vợ, con : chưa; Gia đình có 02 A em bị cáo là con thứ nhất trong gia đình. Tiền án, tiền sự: Chưa có. Bị cáo tại ngoại nay có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra còn có 02 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị.

- *Người bào chữa cho các bị cáo* Bùi Văn Q, Bùi Văn H, Bùi Văn T: Ông Nguyễn Hữu Doan – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

- *Người Bị hại:* A **Bùi Văn Th,** sinh năm 1995. Nơi ĐKTT tại: xóm Sào Đông, xã Sào Báy, huyện D, tỉnh Hòa Bình. Có mặt

- *Những người làm chứng:*

1. A **Bùi Đức H**, sinh năm 2000.
2. A **Bùi Văn Đáng**, sinh năm 1998.
3. A **Bùi Văn Tài**, sinh năm 1992.
4. A **Bùi Văn Vũ**, sinh năm 1993.
5. A **Bùi Đức Cường**, sinh năm 1998

Cùng ĐKTT tại: xóm Sào Đông, xã Sào Báy, huyện D, tỉnh Hòa Bình.
(Tòa án phúc thẩm không triệu tập người làm chứng)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 03/09/2021, Bùi Thành Công cùng bạn là Bùi Văn Tài, Bùi Văn T và Bùi Đ đến chơi tại khu vực ngã ba cầu Đồng Chờ thuộc xóm Đồng Chờ - Sào Báy – D, sau đó Công và Đ mỗi người điều khiển 01 xe mô tô đi vào cổng khu nghĩ dưỡng Serena Resort (thường gọi là Lạc Hồng) thuộc xóm Đồng Chờ chơi. Tại đây có A Bùi Văn Th cùng 1 số bạn bè đang ngồi uống bia ở mép phải đường trước cổng khu nghỉ dưỡng, ngoài ra còn có nhóm của Bùi Q Vinh Sn:2004 trú tại xóm Sào Đông – Sào Báy, và một số người khác đang đứng chơi ở đây.

Sau khi đi đến cổng, Đ và Công đi quay ra chỗ T, Tài. Do cho rằng Công có lời lẽ văng tục khiêu khích nên nhóm của Bùi Q Vinh liền lên xe máy đuổi theo Công để đánh. Thấy nhóm của Vinh rú ga đuổi theo phía sau, T nói "chạy đi không bọn nó đánh cho", Đ và Công nhA chóng điều khiển xe bỏ chạy. Khi

đi đến bãi tha ma thuộc xã Sào Báy thì nhóm của Vinh vượt lên chặn được xe Công rồi cùng dùng chân tay lao vào đánh Công, sau đó nhóm thA niên này tiếp tục quay lại xóm Đồng Chờ ngồi chơi.

Khi thấy bạn bị đuổi đánh, T điều khiển xe máy chở Tài đi theo đến nơi thì thấy Công đã bị đánh bầm tím mặt, chảy máu mồm. Sau đó T chở Công còn Tài đi xe Công ra đường 12B gặp Đ, do sợ bị chặn đánh tiếp nên cả nhóm điều khiển xe đi về hướng thôn Bình Tân - Nam Thượng. Đến thôn Bình Tân, Đ gọi điện cho bạn là Bùi Văn B Sn:2000, Bùi Văn Q Sn:1999, Bùi Văn Niệm Sn:2002 cùng trú tại Mý Thượng – Nuông Dăm bảo các bạn "ra ngoài này đi, Công bị đánh ngoài Lạc Hồng này rồi". T cũng gọi điện cho bạn là Bùi Văn B Sn:1999, trú tại xóm Mý Thượng – Nuông Dăm bảo Công bị đánh ở ngoài Lạc Hồng, ra đón về. Sau đó cả nhóm điều khiển xe đi vòng vào đường xóm Nam Hạ - Nam Thượng, đi đến cầu Bãi Xe – Nam Thượng nhưng không thấy bị ai chặn đánh, rồi T, Công, Tài và Đ dừng xe ở trên cầu chờ nhóm bạn ở xóm Mý Thượng vừa liên lạc trước đó đang đi đến.

Sau khi biết được Công bị đánh, B Sn:2000 nhờ chú ruột là Bùi Văn Tám Sn:1996 ở cùng xóm điều khiển xe máy đưa ra chỗ nhóm Công. Bùi Văn H Sn:1994 trú tại xóm Mý Thượng – Nuông Dăm đang chơi ở nhà Q, biết được sự việc trên nên cùng đi xe máy với Q ra giúp nhóm Công. Trên đường đi gặp B Sn:1999, do không có xe máy nên B lên xe cùng đi với Q và H. B Sn:2000, Q, H và B Sn:1999 khai nhận do chưa biết Công bị đánh thế nào nên đi ra xem, nếu Công còn đang bị chặn đánh thì đến giúp đánh lại nhóm đánh Công để đón bạn về. Bà Bùi Thị Văn Sn:1978, trú tại xóm Mý Thượng – Nuông Dăm sau khi nghe B Sn:2000 (con trai ở cùng nhà) nói chuyện điện thoại, biết được Công là cháu của mình bị đánh nên gọi điện rủ thêm bà Mơ, vợ chồng ông Hiệu – bà ThA là họ hàng thân thích ở cùng xóm đi ra tìm Công xem bị đau lắm không để đưa đi điều trị. Khi đi đến cầu Bãi Xe gặp Công, T, Tài và Đ, mọi người hỏi thăm sức khỏe Công, hỏi bị ai đánh, đánh ở đâu, thì Công cho biết không bị đau lắm, T nói nhóm đánh Công "T bọn nhỏ nhỏ sinh năm 2004 – 2005", sau đó B Sn:2000 hỏi "Bọn nó đang ở đâu?" (ý hỏi nhóm người đánh Công đang ở đâu), Công nói "Chắc ở dưới Lạc Hồng", B bảo cả nhóm "đi vào đấy cho tao", mục đích là rủ nhóm bạn đi đến đường trước cổng khu nghỉ dưỡng Lạc Hồng tìm nhóm thA niên đánh Công để đánh lại trả thù cho Công. B Sn 2000 lên xe máy bảo Tài chở đi trước, Đ chở B Sn:1999, Q chở H đi theo sau với cùng mục đích đi tìm nhóm đánh Công trước đó để đánh lại. Công ngồi trên xe T bảo T đi theo nhóm bạn thì ông Hiệu bảo Công đi về, không được đi, tuy nhiên Công không nghe mà bảo T "đi đi", Công khai nhận mục đích đi theo để chỉ người đánh mình cho nhóm bạn biết để đánh lại.

Khi đi đến cánh đồng tại xóm Đầm Giàn – Sào Báy, thấy có nhiều cây Vầu khô bên lề đường, B Sn:2000 bảo Tài dừng xe để xuống lấy cây vầu làm hung khí, B Sn:1999 và H cũng xuống lấy gậy vầu, trong đó B Sn:1999 lấy cho Tài và Đ mỗi người một cái (lúc này T chở Công chưa đi đến). Sau khi lấy được gậy, cả nhóm tiếp tục đi vào hướng khu nghỉ dưỡng Serena Resort tại xóm Đồng Chờ theo thứ tự Tài chở B Sn:2000 đi trước, Đ chở B Sn:1999, Q chở H đi theo sau. T chở Công đi sau đến đầu cầu phía xóm Đồng Chờ thì đuổi kịp và bám theo xe Q chở H, lúc này T và Công cùng nhìn thấy H có cầm gậy vầu khô trên tay.

Khoảng hơn 22 giờ ngày 03/9/2021, Tài, B Sn:2000 cùng nhóm bạn đi đến gần cổng khu nghỉ dưỡng Lạc Hồng thì gặp nhóm A Th, Đáng, Tài, Vũ, Cường và A H đang ngồi uống bia bên mép đường, Th Sn:1997 và Dũng vừa đi về trước đó, nhóm của Bùi Q Vinh cũng đã về nghỉ từ trước. B Sn:2000 hỏi "phải bọn này không?", do lầm tưởng nhóm Th là nhóm thA niên đã đuổi đánh mình và Công trước đó nên Đ nói "đúng bọn này rồi!". Tài lái xe đi qua nhóm A Th rồi dừng ở bên mép đường phía trước, B Sn:2000 nhảy xuống xe cầm gậy đi đến gần phía Th và hỏi "thằng nào vừa đánh em tao ngoài kia?", Th cùng nhóm bạn đang ngồi uống bia bảo "nhầm rồi", tuy nhiên B Sn:2000 vẫn vung gậy vụt vỏ chai bia nhựa cạnh Th, sau đó B Sn:2000 tiếp tục dơ gậy đập Th 01 cái từ trên xuống hướng vào phần vai trái, Th dơ tay đỡ rồi nhổm dậy thì bị B Sn:2000 tiếp tục đập thêm 01 cái hướng vào phần đầu bên trái, Th dơ tay đỡ tiếp, sau đó Th lao vào dơ tay trái định túm B Sn:2000 thì bị B Sn:2000 dùng tay trái gạt đi, rồi dùng chân trái đạp 01 lần vào phần đầu gối trái Th làm Th bị nghiêng người sang bên trái chống hay hai tay xuống đường. Lúc này đầu Th cúi xuống đường trước mặt bên phải B Sn:2000, B Sn:2000 liền vung gậy đập Th 01 lần theo hướng vát chéo từ trên xuống dưới, từ phải qua trái, đầu gậy trúng vào mắt phải của Th. Bị đập xong, Th liền lao đến túm được cổ B Sn:2000, một tay cầm được một đầu gậy B Sn:2000 đang cầm rồi giằng co đẩy B Sn:2000 lùi về phía mép đường đối diện. Đến đây Th giằng được gậy và đuổi đánh lại B Sn:2000, B Sn:2000 bỏ chạy về phía nhóm bạn của B đang dừng xe ở phía sau. Th cầm gậy vụt theo B Sn:2000 nhưng không trúng mà trúng vào mặt của B Sn:1999 đang đứng cạnh Đ, làm B Sn:1999 bị rách da chảy máu trên đuôi lông mày phải. Th tiếp tục cầm gậy đuổi đánh B Sn:2000 chạy về phía Q, H, T và Công ở phía sau. Đến gần chỗ T đang ngồi trên xe máy, Th vung gậy đập B Sn:2000 tiếp nhưng không trúng, T sợ đập trúng mình nên giơ tay trái lên đỡ theo phản xạ thì bị gậy Th đập trúng vào ngón tay cái. Sau khi đập trúng T, Th không đuổi B Sn:2000 nữa, lúc này Th mới cảm thấy bị đau tức trên mắt phải, sờ lên mắt thấy chảy máu, Th liền bỏ gậy xuống đường và đi quay lại phía nhóm bạn nhờ H Sn:2000 đưa đi trạm xá. Đáng, Tài, Vũ và Cường thấy bạn là Th bị đánh thương tích nên bực tức đã lao vào xô sát đánh nhau với B

Sn:2000. Sau đó Th Sn:1997 và Dũng đi quay lại cùng nhóm bạn của Th tiếp tục xích mích, xô sát với B Sn:2000. Quá trình B Sn:2000 xô sát với nhóm bạn của Th, Bùi Văn Niệm và Quách Công Cường Sn:1996, trú tại xóm Mý Thượng – Nuông Dăm cũng đi đến đây. Niệm và Cường khai nhận do khi đến không hiểu sự việc xảy ra như thế nào nên đã đi về trước.

Thấy B Sn:2000 bị đánh, H Sn:1994 cùng T vào can ngăn, một lúc sau hai bên không đánh nhau nữa. Sau đó Th Sn:1997 cùng nhóm bạn Th yêu cầu B Sn:2000 cùng nhóm bạn của B xuống Trạm xá Sào Báy xem Th Sn:1995 bị đau thế nào, rồi B Sn:2000 đi cùng Th Sn:1997 bằng xe máy của Công đến trạm xá Sào Báy cùng nhóm bạn của Th, còn Công, T, Tài, Đ, B Sn:1999, Q và H thì đi về nghỉ. Sau khi được H Sn:2000 đưa đến trạm xá, Th Sn:1995 đã được y bác sĩ băng gạc vết thương trên mắt phải, sau đó được người thân đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện D, chuyển tuyến đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình rồi tiếp tục được chuyển đến bệnh viện mắt Trung Ương để cấp cứu điều trị, đến ngày 09/09/2021 thì ra viện.

Về phía Bùi Văn B Sn 1999, sau khi về nhà, B đã đến Trung tâm y tế huyện D vào rạng sáng ngày 04/9/2021 để điều trị vết thương trên đuôi lông mày phải do bị Th đánh trúng trước đó, đến ngày 9/9/2021 thì B ra viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 201 ngày 19/10/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Hòa Bình kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vỡ nhãn cầu mắt phải. Hiện tại còn biểu hiện sáng tối âm tính.

- Vỡ xương thành hốc mắt phải.

- Sẹo mi trên mắt phải.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại đối với Bùi Văn Th là: 46% (Bốn mươi sáu phần trăm).

3. Đặc điểm vật gây thương tích: Vật tày.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 173 ngày 31/08/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Hòa Bình kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết sẹo cung lông mày phải.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại đối với Bùi Văn B là: 03% (Ba phần trăm).

3. Đặc điểm vật gây thương tích: Vật tày.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu; xử lý vật chứng:

- Đối với các đoạn gậy mà các bị cáo Bùi Văn B Sn:2000, Bùi Văn B Sn:1999, Bùi Văn Tài, Bùi Đ và Bùi Văn H lấy ở lề đường xóm Đầm Giàn – Sào Báy rồi đem đến gặp nhóm A Th vào đêm 3/9/2021 trước cổng khu nghỉ dưỡng Lạc Hồng, các bị cáo khai nhận các đoạn gậy trên có đặc điểm chung là lấy từ cây vầu khô, cứng, hình trụ tròn, thân nhẵn, dài khoảng 80 – 100 cm, cầm vừa tay, trong đó đối với đoạn gậy mà B Sn:2000 dùng đánh A Th vào đêm 3/9/2021, quá trình điều tra xác định sau khi bị B đánh, A Th đã giằng lại được đoạn gậy trên rồi đuổi đánh lại B, sau đó thấy bị đau mắt nên A Th bỏ gậy xuống lòng đường rồi được bạn đưa đi trạm xá. Đối với gậy của Bùi Văn Tài, quá trình điều tra Tài khai nhận đã ném đoạn gậy vầu mình cầm theo xuống sông Bôi gần chỗ Tài đứng. Đ và H khai nhận trong quá trình B Sn:2000 xô sát với nhóm của Th cũng đã ném gậy của mình xuống bụi cây bên trái đường hướng cổng Lạc Hồng đi ra. B Sn:1999 khai nhận khi đến gặp nhóm A Th, B để gậy của mình tựa vào xe máy của Đ, sau đó B bị Th đập trúng mặt nên cởi áo ra để bịt vết thương, quá trình nhóm bạn của Th xô sát với B Sn:2000, B không biết gậy của mình cầm ở đâu, lúc sau B thấy một đoạn gậy vầu nằm ở giữa đường nên cầm đoạn gậy này vứt vào mép phải đường hướng từ trong đi ra.

Ngày 29/9/2021, Cơ quan điều tra đã tổ chức tiến hành khám nghiệm hiện trường vụ án, quá trình khám nghiệm đã phát hiện, thu giữ các vật chứng sau:

+ Tại bụi cây bên phải đường gần cột đền cao áp số 1, hướng từ cổng Serena Resort đi ra (vị trí số 7), thu giữ 02 mảnh thân cầu vầu bị vỡ đã chết khô, mảnh thứ nhất có chiều dài 83cm, mảnh thứ hai có chiều dài 120cm. B Sn:1999 khai nhận 02 mảnh thân cây vầu này là từ đoạn gậy vầu B nhặt được ở giữa đường nhựa và vứt vào mép phải đường như đã nêu trên.

+ Tại bụi cây giáp bờ sông Bôi phía bên trái đường hướng từ cổng Serena Resort đi ra, phát hiện và thu giữ 02 đoạn thân cây vầu khô, trong đó 01 đoạn có chiều dài 85cm, đường kính trung bình 4,5cm (thu tại vị trí số 8). Đoạn còn lại có chiều dài 110cm, đường kính trung bình 4,4cm, một đầu có mảnh vỡ rời dài 62cm (thu tại vị trí số 9), Bùi Đ khai nhận đoạn thân cây vầu này là gậy của mình cầm theo và ném xuống đây vào đêm 3/9/2021.

Quá trình điều tra, ngoài Bùi Đ xác nhận được gậy của mình, các bị cáo khác được cầm theo gậy vào đêm 3/9/2021 không nhớ đoạn cây vầu thu được tại vị trí số 7 và vị trí số 8 có phải gậy của mình hay không vì không nhớ kỹ đặc điểm của gậy mình cầm, chỉ biết những đoạn gậy này có đặc điểm tương tự như những đoạn gậy mà các bị cáo mang theo.

Về vấn đề dân sự: Bị hại Bùi VănTh đã được Bùi Văn B Sn:2000 bồi thường 31.000.000 đồng. Bùi Đ bồi thường 30.000.000 đồng, Bùi Văn Tài bồi

thường 30.000.000đồng. Bùi Văn B sn 1999, Bùi Thành Công, Bùi Văn H và Bùi Văn Q mỗi người bồi thường 5.000.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận T bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được.

Tại Bản án số 06/2023/HS-ST ngày 02/03/2023 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Hòa Bình, quyết định:

Về tội dA : Tuyên bố các bị cáo Bùi Văn B (SN 2000), Bùi Đ, Bùi Văn B (SN 1999), Bùi Văn Q, Bùi Văn H và Bùi Văn T phạm tội " Cố ý gây thương tích ".

Về hình phạt : Căn cứ điểm c khoản 3 điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 17; điều điều 38; điều 50; điều 54; điều 58 BLHS xử phạt :

+ Bị cáo Bùi Văn B (sinh năm 2000) 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn thụ hình tính từ ngày đi thi hành án, được trừ đi 56 (Năm mươi sáu) ngày đã tạm giam.

+ Bị cáo Bùi Đ 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn thụ hình tính từ ngày đi thi hành án, được trừ đi 56 (Năm mươi sáu) ngày đã tạm giam.

+ Bị cáo Bùi Văn B (SN 1999) 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn thụ hình tính từ ngày đi thi hành án, được trừ đi 39 (Ba mươi chín) ngày đã tạm giam.

+ Bị cáo Bùi Văn H 27 (Hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn thụ hình tính từ ngày đi thi hành án, được trừ đi 39 (Ba mươi chín) ngày đã tạm giam.

+ Bị cáo Bùi Văn Q 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn thụ hình tính từ ngày đi thi hành án, được trừ đi 39 (Ba mươi chín) ngày đã tạm giam.

- Căn cứ điểm c khoản 3 điều 134; điểm s khoản, khoản 2 điều 51, điều 17; điều 38; điều 50; điều 54; điều 58 BLHS xử phạtbị cáo Bùi Văn T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn thụ hình tính từ ngày đi thi hành án.

Về TNDS: Căn cứ các Điều 584, Điều 590 BLDS : Ghi nhận sự thỏa thuận giữa A Bùi Văn Th và các bị cáo Bùi Thành Công, Bùi Văn H, Bùi Văn Q, Bùi Văn B (sn1999) và Bùi Văn T mỗi người phải thA toán bồi thường cho A Th số tiền 5.000.000đ *(năm triệu đồng).*

Ngoài ra Bản án còn tuyên 02 bị cáo khác phạm tội Cố ý gây thương tích, tuyên hình phạt đối với 02 bị cáo đó, tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

- Ngày 09/3/2023 Bùi Văn B sinh năm 2000 có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt.

- Ngày 07/3/2023, 08/3/2023 Bùi Văn B sinh năm 1999, Bùi Đ có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo.

- Ngày 15/3/2023 Bùi Văn Q, Bùi Văn H, Bùi Văn T có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo.

Bị cáo Bùi Văn B sinh năm 2000 nộp bổ sung: Bản tóm tắt bệnh án ngày 15/12/2022 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình chuẩn đoán lúc vào viện: bị cáo bị tổn thương nội sọ theo giấy chứng nhận phẫu thuật ngày 22/11/2022 phương pháp phẫu thuật "phẫu thuật lấy máu tụ, cầm máu"; Đơn xin giảm hình phạt của hị hại Bùi Văn Th; Giấy kỷ niệm 70 năm ngày truyền thống lực lượng thA niên xung phong Việt Nam (15/7/1959-15/7/2020) đối với bà Quách Thị Nhiến (bà nội bị cáo)

Bị cáo Bùi Đ nộp bổ sung: Đơn đề nghị xác nhận ông Bùi Đình Thảo là ông ngoại bị cáo và Giấy chứng nhận ông Bùi Đình Thảo là ông ngoại bị cáo tham gia dân công hỏa tuyến, giấy đề ngày 02/8/2021 .

Bị cáo Bùi Văn B sinh năm 1999 nộp bổ sung: Giấy nhận tiền của bị hại đã nhận 5 triệu đồng của bị cáo B; Bản chứng thực bản sao: Giấy tặng kỷ niệm chương thA niên xung phong năm 2018 đối với đồng chí Dương Thị Lập (mẹ bị cáo); Đơn xin xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn của bị cáo ngày 28/4/2023.

Bị cáo Bùi Văn T nộp bổ sung: Giấy nhận tiền của gia đình bị hại đã nhận số tiền bồi thường 5.000.000 đồng, đề ngày 14/3/2023; Quyết định của Trung đoàn 52 Quân đội nhân dân Việt Nam chuẩn y ông Bùi Văn Khải (ông ngoại bị cáo) cấp bậc quân hàm hạ sỹ, chức vụ: Chiến sỹ, năm 1981; Quyết định về việc thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với đối tượng tham gia chiến trA bảo vệ tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế đối với ông Bùi Văn Khải, căn cước công dân ông Khải (bản phô tô)

Bị cáo Bùi Văn H nộp bổ sung: Bản sao chứng thực giấy tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba năm 1988 đối với ông Bùi Văn Cầm (ông ngoại bị cáo) và ông Bùi Văn Tiên (ông nội bị cáo).

Bị cáo Bùi Văn Q nộp bổ sung: Bản sao chứng thực giấy xác nhận khuyết tật đối với ông Bùi Văn Vân (bổ đẻ bị cáo).

Tại phiên toà phúc thẩm: Các Bị cáo Bùi Văn B sinh năm 2000 giữ nguyên kháng cáo xin giảm hình phạt, các bị cáo Bùi Đ, Bùi Văn B sinh năm 1999, Bùi Văn Q, Bùi Văn H, Bùi Văn T giữ nguyên kháng cáo xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo.

Đại diện VKSND tỉnh Hoà Bình phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ theo đúng quy định về pháp luật tố tụng hình sự. Về nội dung: Căn cứ Điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c, e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận đơn kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Bùi Văn B sinh năm 2000, chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo Bùi Đ. Chấp nhận phần kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Bùi Văn B sinh năm 1999, Bùi Văn Q, Bùi Văn H, Bùi Văn T. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2023/HS-ST ngày 02/03/2023 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Hòa Bình theo hướng:

Áp dụng điểm c khoản 3 điều 134; điểm s, b khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 17; điều 38; điều 50; điều 54; điều 58 BLHS xử phạt :

+ Bị cáo Bùi Văn B (sinh năm 2000) từ 36 đến 42 tháng tù, thời hạn thụ hình tính từ ngày đi thi hành án, được trừ 56 ngày đã bị tạm giam.

+ Bị cáo Bùi Đ 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

+ Bị cáo Bùi Văn B (SN 1999) 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

+ Bị cáo Bùi Văn H 27 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 54 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

+ Bị cáo Bùi Văn Q 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

+ Bị cáo Bùi Văn T 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trA tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo trong thời gian luật định và hợp lệ.

[2].Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, Các bị cáo Bùi Văn B sinh năm 2000, Bùi Văn B sinh năm 1999, Bùi Đ, Bùi Văn H, Bùi Văn Q, Bùi Văn T khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã nêu, phù hợp với lời khai của bị cáo Bùi Văn Tài và bị cáo Bùi Thành Công, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, bản kết luận giám định, lời khai của bị hại, người làm chứng, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ khẳng định:

Khoảng hơn 22 giờ ngày 03/9/2021 sau khi biết được Bùi Thành Công bị đánh, Bùi Văn B sinh năm 2000, Bùi Đ, Bùi Văn Tài, Bùi Văn B sinh năm 1999 và Bùi Văn H lấy gậy ở lề đường xóm Đầm Giàn- Sào Báy, cùng với Bùi Văn Q, Bùi Thành Công, Bùi Văn T là những người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, cùng nhau đi xe mô tô tìm người đã đánh Công để đánh, biết rõ hành vi gây thương tích cho người khác bị pháp luật nghiêm cấm nhưng Bùi Văn B sinh năm 2000 đã dùng gậy mang theo là vật nguy hiểm gây thương tích cho bị hại Bùi Văn Th sinh năm 1995 dẫn đến tổn hại là 46% sức khỏe. Hành vi đó đã trực tiếp xâm hại một cách trái pháp luật đến sức khỏe của người khác, vi phạm pháp luật hình sự.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Bùi Văn B (SN 2000), Bùi Đ, Bùi Văn Tài, Bùi Văn B (sn1999), Bùi Văn Q, Bùi Văn H, Bùi Thành Công và Bùi Văn T về tội " Cố ý gây thương tích " theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Bùi Văn B sinh năm 2000:

Hội đồng xét xử xét thấy: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, hành vi phạm tội của các bị cáo là do bột phát, nhất thời lần đầu phạm tội, không có sự bàn bạc từ trước. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong vụ án này bị cáo Bùi Văn B sinh năm 2000 là người khởi sướng, rủ rê lôi kéo các bị cáo khác và cũng là người trực tiếp cầm gậy đánh gây thương tích cho bị hại Bùi Văn Th. Do đó bị cáo B sinh năm 2000 phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án này. Bản án sơ thẩm đã xem xét tính chất, mức độ, vai trò đồng phạm cũng như nhân thân bị cáo, đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS tuyên mức hình phạt 04 năm 06 tháng tù. Tuy nhiên nhận thấy:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tích cực bồi thường cho bị hại, người bị hại có đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo có nơi cư trú, lý lịch rõ ràng, nhân thân tốt, là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội khó khăn nên khả năng nhận thức pháp luật còn hạn chế. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo nộp bổ sung tài liệu mới: Bản tóm tắt bệnh án ngày 15/12/2022 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình (bị cáo bị tai nạn giao thông) và đơn xin giảm hình phạt của hị hại Bùi Văn Th. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới cần được áp dụng cho bị cáo theo quy định tại khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Bùi Văn B sinh năm 2000. Đây cũng là thể hiện tính nhân văn, chính sách khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

[4] Xét kháng cáo xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo của các bị cáo: Bùi Đ, Bùi Văn B sinh năm 1999, Bùi Văn Q, Bùi Văn H, Bùi Văn T:

Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo này khi nghe bị cáo B sinh năm 2000 rủ quay lại để tìm người đánh Công nhằm đánh lại để trả thù cho Công thì các bị cáo đã tiếp nhận ý chí của B sinh năm 2000 nên đã đi theo và cùng chuẩn bị gậy để làm hung khí. Tuy các bị cáo này không trực tiếp gây thương tích cho bị hại nhưng giữ vai trò giúp sức, cổ vũ tinh thần, lực lượng cho bị cáo B sinh năm 2000 do vậy xác định các bị cáo là đồng phạm với vai trò thứ yếu, chịu trách nhiệm chung với hậu quả của tội phạm trong vụ án này. Bản án sơ thẩm đã xem xét tính chất mức độ, vai trò đồng phạm nhân thân của từng bị cáo, đã tuyên phạt cho từng bị cáo: Bùi Đ 04 năm tù, Bùi Văn B (năm 1999) 30 tháng tù, Bùi Văn H 27 tháng tù, Bùi Văn Q và Bùi Văn T 24 tháng tù. Tuy nhiên xét thấy:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người bị hại có đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội khó khăn nên khả năng nhận thức pháp luật còn hạn chế, hành vi của các bị cáo đều là do bột phát, không có sự câu kết, bàn bạc từ trước, chưa được đánh bị hại Bùi Văn Th, là đồng phạm trong vụ án bị Bùi Văn B sinh năm 2000 rủ rê. Trước khi xét xử sơ thẩm các bị cáo: Bùi Văn B sinh năm 1999, Bùi Văn Q, Bùi Văn H đã tích cực bồi thường cho bị hại. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm các bị cáo cung cấp tài liệu mới:

Bị cáo Bùi Đ nộp bổ sung tình tiết mới: Bị cáo có ông ngoại là Bùi Đình Thảo đã có thời gian tham gia dân công hỏa tuyến.

Bị cáo Bùi Văn B sinh năm 1999 nộp bổ sung tình tiết mới: Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã bồi thường số tiền 5.000.000 đồng cho bị hại Bùi Văn Th tuyên theo bản án sơ thẩm; Bị cáo có mẹ là Dương Thị Lập được tặng kỷ niệm chương thA niên xung phong năm 2018 và có xác nhận của chính quyền địa phương về hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo bị bỏng từ nhỏ mất sức lao động, bố mẹ đã chết.

Bị cáo Bùi Văn T nộp bổ sung tình tiết mới: Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã bồi thường số tiền 5.000.000 đồng cho bị hại Bùi Văn Th tuyên theo bản án sơ thẩm; bị cáo có ông ngoại là Bùi Văn Khải có thời gian tham gia quân đội, tham gia chiến trA bảo vệ tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế.

Bị cáo Bùi Văn Q nộp bổ sung tình tiết mới: Có bố đẻ là ông Bùi Văn Vân là người khuyết tật.

Bị cáo Bùi Văn H nộp bổ sung tình tiết mới: Có ông nội là Bùi Văn Tiên và ông ngoại là Bùi Văn Cầm là người có công với đất nước, năm 1988 được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba.

Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới cần được áp dụng cho các bị cáo Bùi Văn B sinh năm 1999, Bùi Văn T theo quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự, áp dụng cho các bị cáo còn lại theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Bùi Đ, mức án còn lại của các bị cáo Bùi Văn B sinh năm 1999, Bùi Văn Q, Bùi Văn H, Bùi Văn T đã phù hợp

Xét các bị cáo: Bùi Đ, Bùi Văn B sinh năm 1999, Bùi Văn Q, Bùi Văn H, Bùi Văn T có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, có nhân thân tốt. Căn cứ Nghị quyết số 02/2022/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán – Toà án nhân dân tối cao, nhận thấy các bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo chưa cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội vẫn đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Đây cũng là thể hiện tính nhân văn, chính sách khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Đ, chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Bùi Văn B sinh năm 1999, Bùi Văn Q, Bùi Văn H, Bùi Văn T.

Từ những nhận định trên và ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên toà: Chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Bùi Văn B sinh năm 2000; chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo Bùi Đ; Không chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của các bị cáo Bùi Văn B sinh năm 1999, Bùi Văn Q, Bùi Văn H, Bùi Văn T; Chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Bùi Văn B sinh năm 1999, Bùi Văn Q, Bùi Văn H, Bùi Văn T. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2023/HS-ST ngày 02/03/2023 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Hòa Bình. Đây là sửa khách quan do có tình tiết mới.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xét.

Về án phí phúc thẩm: Các Bị cáo không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c, e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

[1] Chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Bùi Văn B sinh năm 2000

Chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo Bùi Đ.

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của các bị cáo Bùi Văn B sinh năm 1999, Bùi Văn Q, Bùi Văn H, Bùi Văn T.

Chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Bùi Văn B sinh năm 1999, Bùi Văn Q, Bùi Văn H, Bùi Văn T.

[2] Sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 06/2023/HSST ngày 02/03/2023 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Hoà Bình. Cụ thể:

Về tội dA : Tuyên bố các bị cáo Bùi Văn B (SN 2000), Bùi Đ, Bùi Văn B (SN 1999), Bùi Văn Q, Bùi Văn H và Bùi Văn T phạm tội " Cố ý gây thương tích ".

Về hình phạt :

[2.1] Căn cứ điểm c khoản 3 điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 17; điều 38; điều 50; điều 54; điều 58 BLHS xử phạt :

+ Bị cáo Bùi Văn B (sinh năm 2000) 36 *(ba mươi sáu)* tháng tù. Thời hạn thụ hình tính từ ngày đi thi hành án, được trừ đi 56 *(Năm mươi sáu)* ngày đã tạm giam.

Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận bị cáo Bùi Văn B sinh năm 1999, bị cáo Bùi Văn T mỗi bị cáo đã bồi thường xong T bộ số tiền 5.000.000 đồng *(năm triệu đồng)* cho bị hại Bùi Văn Th.

[2.2] Căn cứ điểm c khoản 3 điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 17; điều 50; điều 54; điều 58; Điều 65 BLHS xử phạt:

+ Bị cáo Bùi Đ 30 *(ba mươi)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 *(sáu mươi)* tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

+ Bị cáo Bùi Văn B (SN 1999) 30 *(ba mươi)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 *(sáu mươi)* tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

+ Bị cáo Bùi Văn H 27 *(hai mươi bảy)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 54 *(năm mươi tư)* tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

+ Bị cáo Bùi Văn Q 24 *(hai mươi bốn)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 *(bốn mươi tám)* tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

+ Bị cáo Bùi Văn T 24 *(hai mươi bốn)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 *(bốn mươi tám)* tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao các bị cáo Bùi Đ, Bùi Văn B sinh năm 1999, Bùi Văn Q, Bùi Văn H, Bùi Văn T cho Uỷ ban nhân dân xã Nuông Dăm, huyện D, tỉnh Hoà Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[3] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2023/HS- ST ngày 02/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Hòa Bình không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *TAND cấp cao tại Hà Nội.*
- *VKSND cấp cao tại Hà Nội.*
- *VKSND tỉnh Hòa Bình.*
- *VKSND huyện D.*
- *TAND huyện D.*
- *Chi cục THADS h. D*
- *UBND xã Nuông Dăm, h. D.*
- *Bị cáo*
- *Lưu hồ sơ*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Thị Đoàn